

Số: /BC-SLĐTBXH

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH
Quy định đối tượng, nội dung và mức chi thực hiện chế độ
đối với cán bộ tỉnh Sóc Trăng

Chính sách đối với cán bộ tỉnh Sóc Trăng đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng ban hành tại Quy định số 113-QĐ/TU ngày 06/01/2021 về Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ tỉnh Sóc Trăng. Đây là các chính sách đặc thù của địa phương.

Tuy nhiên, từ khi Luật Ngân sách năm 2015 có hiệu lực thi hành, địa phương chưa quy định cụ thể nội dung và mức chi thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ tỉnh Sóc Trăng. Vì vậy, để Hội đồng nhân dân tỉnh có cơ sở xem xét và ban hành chính sách đặc thù của địa phương về “**Quy định đối tượng, nội dung và mức chi thực hiện chế độ đối với cán bộ tỉnh Sóc Trăng**”, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội báo cáo đánh giá tác động của chính sách, cụ thể như sau:

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Trong những năm qua công tác chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Sóc Trăng đã được Tỉnh ủy quan tâm và chỉ đạo thực hiện tốt, nhằm tri ân các cán bộ lãnh đạo các thời kỳ đã và đang đóng góp công sức trong sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sóc Trăng. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành nhiều văn bản quy định trong đó có Quy định số 113-QĐ/TU, ngày 06/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ tỉnh Sóc Trăng trên cơ sở cụ thể hóa từ các quy định, hướng dẫn của Trung ương.

Nhằm tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với cán bộ tỉnh Sóc Trăng trong đó có chính sách thăm hỏi, thể hiện sự quan tâm, chăm lo của tỉnh đối với cán bộ lãnh đạo các thời kỳ đã và đang đóng góp công sức trong sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sóc Trăng, với nội dung, định mức thực hiện cụ thể thì việc ban hành Nghị quyết Quy định đối tượng, nội dung và mức chi thực hiện chế độ là rất cần thiết.

Đây là các chính sách đặc thù của địa phương, do đó theo quy định tại điểm h, khoản 9, Điều 30 Luật ngân sách nhà nước năm 2015, quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: **“h) Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế**

độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.

Vì vậy, để tiếp tục động viên tinh thần thể hiện sự quan tâm các thể hệ lãnh đạo đã và đang có nhiều công hiến cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sóc Trăng, với đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và đề nghị đưa vào danh mục xây dựng Nghị quyết Quy định đối tượng, nội dung và mức chi thực hiện chế độ đối với cán bộ tỉnh Sóc Trăng là cần thiết và đúng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

a) Mục tiêu tổng thể: Nghị quyết ban hành nhằm mục đích thể hiện sự quan tâm và nhằm tri ân các cán bộ lãnh đạo các thời kỳ đã và đang đóng góp công sức trong sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sóc Trăng.

b) Mục tiêu cụ thể: Nhằm tạo khung pháp lý thống nhất, quy định cụ thể các nội dung và định mức chi của từng đối tượng cán bộ tỉnh Sóc Trăng phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, khả năng cân đối của ngân sách tỉnh;

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Tác động về kinh tế: Chính sách này không ảnh hưởng và tác động lớn đến kinh tế của tỉnh

Dự kiến số tiền hàng năm ngân sách tỉnh chi theo mức chi dự kiến của chính sách này khoảng 7,94 tỷ đồng/năm (đính kèm bảng Sơ khảo dự kiến định mức chi) ; giảm khoảng 2,34 tỉ so với ước thực hiện năm 2023. Trong đó:

+ Chi cho chế độ, thăm hỏi, trợ cấp dịp Tết Nguyên đán: 5,05 tỷ đồng.

+ Chi cho chế độ thăm hỏi và phúng viếng: 2,89 tỷ đồng ⁽¹⁾

b) Tác động về xã hội: Tri ân, động viên tinh thần và quan tâm đời sống cán bộ lãnh đạo các thời kỳ đã và đang công hiến, đóng góp công sức trong sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sóc Trăng.

c) Tác động về giới: Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới.

⁽¹⁾ Cán bộ tiền khởi nghĩa; Bà Mẹ Việt Nam anh hùng; Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động,...: 575 triệu đồng; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy: 215 triệu; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: 392 triệu đồng; Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý còn lại: 1.266 triệu đồng; Viếng, phúng điều khi từ trần gia đình cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: 288 triệu đồng; Viếng, phúng điều cán bộ và gia đình cán bộ (nguyên chức và đương chức) giữ chức vụ lãnh đạo từ cấp cục, vụ, viện, tương đương trở lên; các đồng chí là cán bộ chủ chốt của các tỉnh, thành phố lân cận: 155 triệu đồng.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Chính sách không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính.

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật: Chính sách không làm thay đổi pháp luật hiện hành; nhưng là cơ sở để các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ và cán bộ thực hiện đúng nội dung, mức chi và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

III. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận ban hành chính sách, Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách; Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện chính sách theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động về chính sách Quy định đối tượng, nội dung và mức chi thực hiện chế độ đối với cán bộ tỉnh Sóc Trăng của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Sóc Trăng./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức TU;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBMTTQ tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, NCC.

GIÁM ĐỐC

Võ Thanh Quang